

Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Nam, ngày 12 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM - TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 21/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Phú T, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: số 333 ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: số 191 ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: ông Lê Phú T và bà Nguyễn Thị Ngọc P tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre vào ngày 05/10/2011 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 04/02/2025, ông Lê Phú T và bà Nguyễn Thị Ngọc P tự nguyện ly hôn với nhau là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: có 01 con chung tên Lê Phú T1, sinh ngày 21/02/2012. Sau khi ly hôn, các bên thỏa thuận ông Lê Phú T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và bà Nguyễn Thị Ngọc P không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: ông Lê Phú T và bà Nguyễn Thị Ngọc P cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông Lê Phú T và bà Nguyễn Thị Ngọc P phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Phú T và bà Nguyễn Thị Ngọc P tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: giao cho ông Lê Phú T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Phú T1, sinh ngày 21/02/2012. Bà Nguyễn Thị Ngọc P không cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Nguyễn Thị Ngọc P được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông Lê Phú T và bà Nguyễn Thị Ngọc P cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Lê Phú T và bà Nguyễn Thị Ngọc P phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông Lê Phú T và bà Nguyễn Thị Ngọc P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008372 ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Ông Lê Phú T và bà Nguyễn Thị Ngọc P đã thực hiện xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- UBND xã An Định, huyện Mô Cày Nam;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Chiến Trục